TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2026/HNGĐ-ST
Ngày 10 tháng 02 năm 2026
V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Quàng Văn Tiện

2. Bà Lường Thị Khuyển

- Thư ký phiên toà: Bà Lý Thị Thùy Linh - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 3 - Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3- Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Quàng Văn Cuộc- Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 44/2025/TLST - HNGĐ ngày 27 tháng 11 năm 2025 về việc Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2026/QĐST - HNGĐ ngày 22/01/2026 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lường Thị O, sinh năm 1997, địa chỉ: Bản P, xã NT, tỉnh Sơn La, có mặt.

Bị đơn: Anh Quàng Văn V, sinh năm 1993, địa chỉ: Bản P, xã NT, tỉnh Sơn La, đang chấp hành án tại Trại giam Vĩnh Quang, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình tố tụng tại Tòa án nguyên đơn chị Lường Thị O trình bày*:**

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lường Thị O và anh Quàng Văn V qua thời gian tìm hiểu, quen biết yêu thương nhau đã đăng ký kết hôn ngày 29/9/2015 tại UBND xã NT, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La (nay là xã NT, tỉnh Sơn La) trên cơ sở tự nguyện, không bên nào bị ép buộc. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do anh Quàng Văn Vấn chơi bời không tu chí làm ăn lương thiện và đi sâu vào con đường nghiện ma túy. Anh Quàng Văn Vấn đã vi phạm pháp luật và bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La trước đây xử phạt về tội phạm ma túy, hiện đang chấp hành án tại Trại giam Vĩnh Quang.

Do vợ chồng không còn tình cảm với nhau nên chị Lường Thị O viết đơn yêu cầu được ly hôn anh Quàng Văn V.

Về con chung: Anh chị có 02 người con chung là cháu Quàng Thị Ngọc Hân, sinh ngày 06/4/2014 và cháu Quàng Thị Lan Phương, sinh ngày 07/9/2015

Trong thời gian anh Quàng Văn Vấn đi chấp hành án, các cháu do chị Lường Thị O trực tiếp trông nom, chăm sóc và nuôi dưỡng. Nếu ly hôn, chị Lường Thị O có nguyện vọng nhận nuôi các cháu và không yêu cầu anh Quàng Văn Vấn phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không kê khai, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Cam đoan không có nợ chung.

Tại bản tự khai có xác nhận của trại giam Vĩnh Quang, bị đơn anh Quàng Văn V trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Quàng Văn V và chị Lường Thị O và qua thời gian tìm hiểu, quen biết yêu thương nhau đã đăng ký kết hôn ngày 29/9/2015 tại UBND xã NT, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La (nay là xã NT, tỉnh Sơn La) trên cơ sở tự nguyện, không bên nào bị ép buộc. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do anh Quàng Văn Vấn nghiện ma túy và bị xử phạt về tội phạm ma túy, hiện đang chấp hành án tại Trại giam Vĩnh Quang.

Nay chị Lường Thị O viết đơn yêu cầu được ly hôn, ý kiến anh Quàng Văn V nhất trí ly hôn.

Về con chung: Anh chị có 02 người con chung là cháu Quàng Thị Ngọc Hân, sinh ngày 06/4/2014 và cháu Quàng Thị Lan Phương, sinh ngày 07/9/2015. Do anh đang đi hành án phạt tù nên có nguyện vọng giao các cháu cho bà nội (mẹ đẻ của anh Quàng Văn V) là bà Lò Thị Hảy trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Về tài sản chung: Không kê khai, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Cam đoan không có nợ chung

Kết quả xác minh nguyên nhân phát sinh tranh chấp tại địa phương nơi các đương sự sinh sống cho thấy:

Anh chị kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào 29/9/2015 tại UBND xã NT, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La (nay là xã NT, tỉnh Sơn La). Cuộc sống hôn nhân của chị Lường Thị O và anh Quàng Văn V có mâu thuẫn do anh chị không hợp tính nhau, không có tiếng nói chung, thường xuyên bất đồng quan điểm sống và do anh Quàng Văn Vấn phạm tội ma túy.

Kết quả ghi ý kiến con chung: Các cháu Quàng Thị Ngọc Hân, sinh ngày 06/4/2014 và cháu Quàng Thị Lan Phương, sinh ngày 07/9/2015 đều trên 07 tuổi, đều có nguyện vọng ở với mẹ vì bố đang đi chấp hành án phạt tù không có khả năng nuôi dưỡng, chăm sóc các cháu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Sơn La phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Việc thụ lý xây dựng hồ sơ vụ án Thẩm phán, Thư ký Tòa án khu vực 3 - Sơn La tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hội đồng xét xử tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm xét xử đều thực hiện đúng quy định Bộ luật tố tụng Dân sự. Anh Quàng Văn V có đơn xin xét xử vắng mặt căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt là đúng quy định pháp luật.

- Về nội dung: Xử cho chị Lường Thị O được ly hôn anh Quàng Văn V. Giao các Quàng Thị Ngọc Hân, sinh ngày 06/4/2014 và cháu Quàng Thị Lan Phương, sinh ngày 07/9/2015 cho chị Lường Thị O trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Anh Quàng Văn Vấn không phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con chung do chị Lường Thị O không yêu cầu. Về tài sản chung không yêu cầu tòa án giải quyết nên không xem xét; về nợ chung: không có. Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho chị Lường Thị O.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn chị Lường Thị O yêu cầu ly hôn với bị đơn anh Quàng Văn V có địa chỉ tại Bản P, xã NT, tỉnh Sơn La. Tòa án nhân dân khu vực 3 - Sơn La thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền, theo quy định tại khoản 1 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 85/2025/QH15;

Về thủ tục hoà giải: Nguyên đơn có đơn đề nghị không hoà giải, do vậy vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hoà giải được theo quy định tại khoản 4 Điều 207 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Về sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn anh Quàng Văn V có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Tòa án tiếp tục xét xử theo khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Tại phiên tòa hôm nay và qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án xác định chị Lường Thị O và anh Quàng Văn V có đăng ký kết hôn vào ngày 29/9/2015 tại UBND xã NT, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La (nay là xã NT, tỉnh Sơn La). Anh chị kết hôn trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc nên hôn nhân giữa chị Lường Thị O và anh Quàng Văn V là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ theo khoản 1 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình.

Về tình trạng hôn nhân: Lời khai của các đương sự phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án chứng tỏ lời khai của các đương sự là đúng sự thật. Việc vợ chồng anh chị không hợp tính nhau, không có tiếng nói chung, thường xuyên bất đồng quan điểm sống; anh Quàng Văn Vấn phạm tội ma túy; chị Lường Thị O cương quyết yêu cầu ly hôn, anh Quàng Văn V nhất trí ly hôn chứng tỏ quan hệ hôn nhân giữa anh chị đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật Hôn

nhân và gia đình, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho chị Lường Thị O được ly hôn anh Quàng Văn V.

[3] Về con chung: Anh chị có Quàng Thị Ngọc Hân, sinh ngày 06/4/2014 và cháu Quàng Thị Lan Phương, sinh ngày 07/9/2015

Xét ý kiến của nguyên đơn, chị Lường Thị O nhận trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục các cháu Quàng Thị Ngọc Hân, sinh ngày 06/4/2014 và cháu Quàng Thị Lan Phương, sinh ngày 07/9/2015. Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho con chưa thành niên; trên cơ sở xem xét nguyện vọng của nguyên đơn, ý kiến của con trên 07 tuổi và hoàn cảnh thực tế, con gái cần sự chăm sóc của người mẹ; bố đang đi chấp hành án phạt tù không có khả năng chăm sóc con cái. Chấp nhận ý kiến của chị Lường Thị O: Giao các cháu Quàng Thị Ngọc Hân, sinh ngày 06/4/2014 và cháu Quàng Thị Lan Phương, sinh ngày 07/9/2015 cho chị Lường Thị O trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Áp dụng Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Ý kiến của anh Quàng Văn V: Do anh đang đi hành án phạt tù nên có nguyện vọng giao các cháu cho bà nội của các cháu (mẹ đẻ của anh Quàng Văn V) là bà Lò Thị Hảy trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục là không có căn cứ, không phù hợp với quy định của pháp luật nên không chấp nhận.

[4]. Về cấp dưỡng nuôi con chung:

Chị Lường Thị O không yêu cầu anh Quàng Văn Vấn đóng tiền cấp dưỡng nuôi con chung. Xét ý kiến của chị Lường Thị O là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội và phù hợp với quy định của pháp luật, cần ghi nhận.

[5] Về tài sản chung: Không kê khai, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[6] Về nợ chung: Chị Lường Thị O, anh Quàng Văn V cam đoan không có nợ chung.

[7] Về án phí: Chị Lường Thị O là người dân tộc thiểu số sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn yêu cầu miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm nên cần chấp nhận theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 8 và khoản 1 Điều 9; Điều 51; khoản 1 Điều 53; Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 4 Điều 207; khoản 1 Điều 228; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 85/2025/QH15;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1.Về hôn nhân: Xử cho chị Lường Thị O được ly hôn anh Quàng Văn V.

2. Về con chung: Anh chị có 02 con chung là các cháu Quàng Thị Ngọc Hân, sinh ngày 06/4/2014 và cháu Quàng Thị Lan Phương, sinh ngày 07/9/2015

Giao các Quàng Thị Ngọc Hân, sinh ngày 06/4/2014 và cháu Quàng Thị Lan Phương, sinh ngày 07/9/2015 cho chị Lường Thị O trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về cấp dưỡng nuôi con:

Ghi nhận việc chị Lường Thị O không yêu cầu anh Quàng Văn V đóng tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

4. Về tài sản chung: Không kê khai, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Về nợ chung: Không có.

6. Về án phí: Miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm cho chị Lường Thị O.

7. Về quyền kháng cáo: Chị Lường Thị O được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 10/02/2026). Anh Quàng Văn V được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án./

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 3 – Sơn La;
- Cơ quan THADS tỉnh Sơn La;
- UBND xã NT, tỉnh Sơn La;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Mai